

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 20 - 9 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Minh Ngọc
2. Ông Nguyễn Tấn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mùi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TL.ST-HS ngày 28/07/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST – HS ngày 08/9/2023 đối với:

Bị cáo Bùi Văn T, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1996, tại: Núi Thành, Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn BA, xã TX I, huyện NT, tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ng, sinh năm 1964 và bà Ngô Thị S, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ Huỳnh Thị Như M và 02 con; con lớn sinh năm 2020, còn nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn L, sinh năm 1962 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1964 và anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1990. Cùng trú tại: Thôn BT, xã TX I, huyện NT, tỉnh Quảng Nam – là vợ, con của ông Nguyễn L. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Huỳnh Thị Như M, sinh năm 1996. Trú tại: thôn BA, xã TX 1, huyện NT, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị V, sinh năm 1969. Trú tại: thôn BT, xã TX 1, huyện NT, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Ông Võ Đăng Th, sinh năm 1999. Trú tại: thôn AD, xã BA, huyện TB, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3 Ông Lê Thanh S, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn PG 2, xã NP, huyện NS, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4 Ông Phan Thanh V, sinh năm 1996. Nơi cư trú: thôn PĐ, xã TP, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 19 giờ 15 phút, ngày 13/3/2023, Bùi Văn T có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air blade, biển kiểm soát 92N1-756.98 do vợ T là Huỳnh Thị Như M đứng tên sở hữu, đi dự sinh nhật của Lê Thanh S tại quán Beer 999 trên đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Tam Kỳ. Tại đây Bùi Văn T cùng với Lê Thanh S, Phan Thanh V uống mỗi người 04 lon bia Tiger. Đến 22 giờ cùng ngày T cùng với vợ chồng S và V chuyển qua quán bar Dimond nghe nhạc và uống thêm mỗi người 02 lon bia Heniken. Sau đó, T gặp bạn tên L1 đang ngồi bàn bên nên đến mời bia, rồi cùng sử dụng ma túy tổng hợp.

Đến 01 giờ 30 phút, ngày 14/3/2023, T rời khỏi quán Bar và điều khiển xe mô tô đi về nhà ở thôn Bích An, xã Tam Xuân I, huyện Núi Thành. Khi Bùi Văn T lưu thông trên đoạn đường bê tông nông thôn hướng thôn Khương Mỹ đi thôn Bích Tân thì T điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái, với vận tốc khoảng 20km/h – 30km/h. Do không chú ý quan sát nên khi phát hiện ông Nguyễn L ngồi cách mép đường bên trái khoảng 70cm đến 80cm, mặt quay về hướng xe T và cách xe khoảng 02 đến 03 mét nên T xử lý không kịp và tông thẳng vào người ông L làm ông L ngã ngửa về sau, đập đầu xuống nền bê tông. Sau va chạm xe mô tô cùng T trượt chạy vào lề đất bên trái và ngã nghiêng bên phải nằm đè trên mặt đường bê tông. Bùi Văn T lấy điện thoại bật đèn xem thì thấy ông L chảy máu sau đầu, miệng, mũi nhưng vẫn còn hơi thở. Bùi Văn T gọi điện vào số 115 để gọi xe cấp cứu nhưng tổng đài trả lời hết xe nên tiếp tục gọi điện vào tổng đài xe Taxi Mai Linh đề nghị cho xe chở người đi bệnh viện. Khoảng 02 phút sau thì anh Võ Văn Th là nhân viên lái xe gọi lại cho T xác nhận có phải là người gọi xe không và T đã xác nhận mình là người gọi xe. Bùi Văn T chờ một lúc không thấy xe đến và sợ bị phát hiện mình là người gây tai nạn nên rời khỏi hiện trường đi về nhà và tắt máy điện thoại, đi ngủ. Anh Võ Văn Th khi xe chạy xe đến thôn Bích Tân, xã Tam Xuân I thấy không có ai liền gọi điện cho T nhưng không được nên hủy chuyến và chạy về Tam Kỳ.

Đến 06 giờ, ngày 14/3/2023, Bùi Văn T điều khiển xe đi làm ngang qua chỗ ông L chết thấy Công an đang khám nghiệm hiện trường nhưng do sợ trách nhiệm nên T vẫn đến Công ty làm việc. Đến trưa cùng ngày gia đình T gọi điện hỏi thì T thừa nhận mình là người gây tai nạn làm chết ông L. Đến 14 giờ, cùng ngày Bùi Văn T đến cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 86/KLGĐTT-KTHS(PY) ngày 23/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Nguyên nhân ông Nguyễn L chết là do sóc chấn thương gây suy hô hấp - tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não (Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh – Châm trái).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh ngày 14/3/2023 của Bệnh viện Đa khoa trung ương Quảng Nam đối với Bùi Văn T cho kết quả: Nồng độ cồn trong máu dưới ngưỡng phát hiện; dương tính với ma túy Amphetamin và Methamphetamin

Cáo trạng số 66/CT – VKS- NT ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 0490140002866 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 21/4/2014 cho Bùi Văn T.

Bị cáo Bùi Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại do bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và đại diện của bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận: Lúc 02 giờ 20 phút, ngày 14/3/2023 bị cáo Bùi Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air blade, biển kiểm soát 92N1-756.98 lưu thông trên đường bê tông nông thôn thuộc địa phận thôn Bích Tân, xã Tam Xuân I, huyện Núi Thành trong tình trạng có sử dụng chất ma túy. Do bị cáo không chú ý quan sát và đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông nên xe mô tô do bị cáo điều khiển tông vào ông Nguyễn L làm ông L chết. Sau khi gây ra tai nạn Bùi Văn T sợ trách nhiệm nên đã rời khỏi hiện trường, bỏ mặt người bị nạn.

[3] Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Lúc 02 giờ 20 phút, ngày 14/3/2023 tại đoạn đường bê tông nông thôn thuộc địa phận thôn Bích Tân, xã Tam Xuân I, huyện Núi Thành xảy ra vụ tai nạn giao thông mà người gây tai nạn là bị cáo Bùi Văn T. Hậu quả của vụ tai nạn là ông Nguyễn L chết. Theo kết luận giám định

pháp y tử thi số 86/KLGĐTT-KTHS(PY) ngày 23/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Nguyên nhân ông Nguyễn L chết là do sốc chấn thương gây suy hô hấp - tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não. Vụ tai nạn xảy ra với lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo Bùi Văn T vì bị cáo không chú ý quan sát và đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

[4] Bản thân bị cáo đã thừa nhận trước thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo có sử dụng ma túy. Điều này phù hợp với phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh ngày 14/3/2023 của Bệnh viện Đa khoa trung ương Quảng Nam cho kết quả: Bùi Văn T dương tính với ma túy Amphetamin và Methamphetamin. Mặt khác, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo phát hiện nạn nhân vẫn còn thở nhưng không tích cực cứu giúp mà cố tình rời khỏi hiện trường là thuộc trường hợp bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm. Vì vậy, bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 7, khoản 17 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

[5] Từ những nhận định trên có cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận định: Tai nạn giao thông và hậu quả của nó để lại đang là nỗi lo rất lớn của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông xảy ra nhưng tình trạng vi phạm các quy định về an toàn giao thông vẫn chưa thuyên giảm. Nguyên nhân của tình trạng trên có nhiều nhưng chủ yếu là do ý thức chủ quan của người tham gia giao thông, trong đó có bị cáo Bùi Văn T. Xét rằng, bị cáo Bùi Văn T có đủ trình độ và nhận thức để thấu hiểu hậu quả, tác hại của tai nạn giao thông một khi xảy ra nhưng bị cáo đã bất chấp những quy định cấm đoán của pháp luật và những quy tắc tối thiểu khi tham gia giao thông để rồi bị cáo đã gây ra hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho những người tham gia giao thông tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị nghiêm trị.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội; Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân và đã hoàn thành. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; có người thân có công với cách mạng; Bản thân bị cáo là lao động chính nuôi các con còn nhỏ. Do đó, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cũng nhận định rằng, lần phạm tội này bị cáo đã phạm một tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên, về mức hình

phạt cần phải cao hơn mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường về thiệt hại và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý các vật chứng đúng quy định pháp luật không ai có ý kiến, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng đối với giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Bùi Văn T số 0490140002866 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 21/4/2014 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bị cáo và không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[10] Những vấn đề có liên quan trong vụ án:

Đối với chị Huỳnh Thị Như M là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Air blade, biển kiểm soát 92N1-756.98, do không biết việc bị cáo sử dụng ma túy khi điều khiển xe gây tai nạn nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên L1 là người cho Bùi Văn T sử dụng ma túy nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ pháp luật.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Các điểm b, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Bùi Văn T **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên trả cho bị cáo Bùi Văn T giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 0490140002866 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 21/4/2014 (*Bị cáo đã nhận lại*).

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*20/9/2023*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành
- Công an huyện Núi Thành;
- Chi cục T.H.A dân sự Núi Thành;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá